

Số: 82 /BC-SKHCN

Quảng Trị, ngày 06 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị 6 tháng năm 2020

Thực hiện Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá ngày 22/11/2007; Nghị định số 132/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá; Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định phối hợp quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp báo cáo tình hình quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị 6 tháng đầu năm 2020 như sau:

PHẦN I

NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật, triển khai thực hiện

Thực hiện công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã và thành phố đã tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản quản lý; dự thảo 05 văn bản và ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) về chất lượng sản phẩm, hàng hóa (*chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo*) và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Công tác ban hành các văn bản QLNN, QPPL về chất lượng sản phẩm, hàng hóa đã góp phần giúp các sở, ngành triển khai quản lý tốt các sản phẩm hàng hóa trong sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của ngành, tạo lập được hành lang pháp lý và môi trường thuận lợi cho các hoạt động sản xuất kinh doanh; đảm bảo chất lượng và thường xuyên cải tiến chất lượng, sản phẩm và hàng hoá nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao yêu cầu của nền kinh tế, của người tiêu dùng trong tỉnh, góp phần đạt các mục tiêu chung trong phát triển kinh tế-xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân và tăng cường tiềm lực của tỉnh.

2. Tuyên truyền phổ biến pháp luật

Nhằm đảm bảo cung cấp các thông tin kịp thời đến các đơn vị quản lý, các tổ chức/cá nhân, người tiêu dùng về hoạt động quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa trước tình hình dịch Covid 19 diễn biến phức tạp, trong 6 tháng đầu năm 2020, các sở, ban, ngành địa phương hạn chế tối đa công tác tổ chức hội nghị, hội thảo và mít tinh, tập trung đẩy mạnh biện pháp tuyên truyền phổ biến pháp luật thông qua hình thức xây dựng các phóng sự truyền hình; phát thanh (trên đài phát thanh, loa, máy phát thanh, sóng FM); viết bài đưa tin trên báo, Website, cổng thông tin điện tử; tờ rơi, áp phích....

2.1. Tuyên truyền thông qua hội nghị, hội thảo và mít tinh

Tổ chức 02 lớp tập huấn: 01 lớp hướng dẫn xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 cho đại diện lãnh đạo, cán bộ, công chức của UBND 16 xã, phường, thị trấn áp dụng năm 2020 và 01 lớp chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 sang TCVN ISO 9001:2015 cho các sở, ban, ngành, đơn vị; 47 lớp về chất lượng vệ sinh ATTP, trồng trọt và bảo vệ thực vật.

Tuyên truyền pháp luật trực tiếp cho 1725 lượt hộ kinh doanh; thực hiện ký cam kết cho 781 cơ sở kinh doanh.

Lồng ghép tuyên truyền các quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh, sử dụng thuốc BVTV, phân bón, tiêu chất chất lượng, ghi nhãn hàng hóa trong các đợt thanh, kiểm tra chuyên ngành cho trên 700 tổ chức/cá nhân; tuyên truyền pháp luật trong các đợt thăm định cơ sở buôn bán phân bón và thuốc bảo vệ thực vật cho 63 tổ chức/ cá nhân.

Lồng ghép họp thôn để tuyên truyền Luật Lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật với tuyên truyền công tác quản lý chất lượng sản phẩm hàng hoá tại 71 thôn với 3893 hộ gia đình.

Tổ chức họp triển khai quán triệt quy định về kinh doanh vận tải hành khách, khám sức khỏe lái xe và hướng dẫn kê khai giá cước theo quy định; Phổ biến các TCVN Phương tiện giao thông đường bộ - Hệ thống phanh của mô tô, xe máy - Yêu cầu và phương pháp thử trong công nhận kiểu, QCVN về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải xe mô tô, xe gắn máy sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu mới.

2.2. Tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng

Các sở ban ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với nhiều hình thức:

- Xây dựng 12 chuyên mục, phóng sự, biên tập trên 60 bài báo, bản tin về khoa học công nghệ; tiêu chuẩn chất lượng; vệ sinh ATTP; về an toàn giao thông... Các phóng sự tin bài xoay quanh các chủ đề về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất chế biến; nuôi trồng, sản xuất; bảo quản thực phẩm...

- Phổ biến các văn bản pháp luật trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Cục Quản lý Thị trường; xuất bản đặc san về Khoa học và Công nghệ, Quản lý thị trường...

2.3. Tuyên truyền thông qua việc phát hành tờ rơi, trên panô và áp phích

- Tổ chức treo 234 băng rôn khẩu hiệu về vệ sinh ATTP, tháng vệ sinh ATTP.

- In phát 5.500 tờ rơi với nội dung: “ Nhận diện sản phẩm an toàn; tác hại việc lạm dụng hóa chất, kháng sinh, thuốc thú y trong chăn nuôi”.

- Cấp phát 1200 cuốn sách về bản tin kiểm lâm, 08 pa nô về ATTP, 07 băng đĩa về quản lý bảo vệ rừng.

Hoạt động tuyên truyền thông qua hội nghị, hội thảo, mít tinh, phương tiện thông tin đại chúng, tờ rơi, panô và áp phích đã được các sở, ban, ngành quan tâm triển khai có hiệu quả.

3. Tình hình và kết quả kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa:

Từ 15/12/2019 đến 15/6/2020 các sở ngành đã tổ chức và phối hợp tổ chức thanh tra, kiểm tra về chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm và ghi nhãn sản phẩm hàng hóa của các đơn vị sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu trên địa bàn Quảng Trị, qua kiểm tra kết quả: có 1207 cơ sở được thanh tra, kiểm tra, trong đó có 204 cơ sở vi phạm bị xử lý với số tiền xử phạt vi phạm hành chính và tịch thu hàng hóa gần 03 đồng, Trong đó: Các sở ban ngành đã kiểm tra 766 cơ sở, có 07 cơ sở vi phạm (*chi tiết tại Phụ lục 2,3,kèm theo*). Lực lượng quản lý thị trường kiểm tra 441 vụ, xử lý 197 vụ vi phạm, xử phạt VPHC 01 tỷ đồng, tịch thu hàng hóa giá trị giá gần 02 tỷ đồng, tiêu hủy hàng hóa không bảo đảm chất lượng lưu thông trên thị trường gần 1,4 tỷ đồng bao gồm các sản phẩm thiết bị điện-điện tử, áo quây, dày dép, mỹ phẩm và thực phẩm các loại...

Tiến hành lấy 627 mẫu sản phẩm, hàng hóa để kiểm tra chất lượng, trong đó 118 mẫu hàng hóa nông lâm thủy sản, 08 mẫu vàng của các cơ sở sản xuất, 511 nông lâm thủy sản lưu thông trên thị trường, qua kiểm tra kết quả: 01 mẫu chả (khối lượng 21kg), 01 mẫu bánh đúc nhiễm hàn the; 04 mẫu rau, trái cây phát hiện có dư lượng thuốc BVTV vượt ngưỡng cho phép, 08 mẫu thức ăn thủy sản, men vi sinh cải tạo môi trường, hiện đang chờ kết quả kiểm nghiệm.

4. Tình hình quản lý chất lượng và hoạt động đánh giá sự phù hợp đối với sản phẩm hàng hóa

4.1. Áp dụng và phổ biến Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

Thực hiện Kế hoạch chuyển đổi áp dụng tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 thay thế tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 đang áp dụng tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, đã tổ chức 01 lớp chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 sang TCVN ISO 9001:2015 cho các sở, ban, ngành, đơn vị.

4.2. Công tác công bố tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

- Đánh giá chứng nhận 18 lô sản phẩm hàng hóa thiết bị điện, điện tử (quạt, âm đun nước, nồi cơm điện...)

- Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy 06 sản phẩm nhóm thiết bị điện điện tử của 03 doanh nghiệp nhập khẩu; 04 hồ sơ công bố hợp quy nhóm vật liệu xây dựng 04 doanh nghiệp.

- Hướng dẫn 02 tổ chức/doanh nghiệp xây dựng và công bố áp dụng tiêu chuẩn cơ sở với 04 TCCS cho 02 nhóm sản phẩm.

- Cấp Giấy phép sử dụng x-quang cho 04 đơn vị; cấp gia hạn giấy phép sử dụng cho 01 đơn vị. Cấp 03 Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho 03 nhân viên thực hiện công việc bức xạ. Phê duyệt 03 Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở cho 03 đơn vị sử dụng thiết bị x-quang trong y tế. Hướng dẫn 03 đơn vị hoàn thiện hồ sơ để tiến hành kiểm tra cấp giấy phép, giấy gia hạn sử dụng thiết bị x-quang trong y tế.

Toàn tỉnh có 05 HTX sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP hoặc hữu cơ: HTX kinh doanh và dịch vụ nông sản Tây Vĩnh Thủy (trái cây), HTX dịch vụ tổng hợp nông nghiệp Đông Thanh (rau), HTX sản xuất kinh doanh dịch vụ tổng hợp Đoàn Kết (lợn), HTX Nông sản sạch canh tác tự nhiên Triệu Phong (gạo), Hợp tác xã cây ăn quả Gio Bình (ổi); 03 mô hình “chuỗi cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn” đối với sản phẩm thịt heo tại xã Hải Lệ, thịt gà tại xã Cam Nghĩa, rau tại xã Trung Hải đang trong giai đoạn triển khai.

5. Tình hình triển khai các chương trình, dự án nâng cao Năng suất - Chất lượng

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025, Sở KH&CN đã phê duyệt kinh phí ngân sách nhà nước cấp tỉnh hỗ trợ xây dựng, đăng ký và cấp văn bằng thuộc lĩnh vực sở hữu trí tuệ đối với 02 đơn vị (50 triệu đồng/đơn vị) 1; khảo sát, kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết tại các huyện Hải Lăng, Thị xã Quảng Trị, Gio Linh và Vĩnh Linh.

Thực hiện Kế hoạch số 4565/KH-UBND ngày 17/10/2018 về việc triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2018-2020, đến nay toàn tỉnh đã có 08 huyện, thị xã với 22 sản phẩm đăng ký thực hiện truy xuất nguồn gốc, trong đó nhóm nông sản, thực phẩm: 18 sản phẩm; nhóm đồ uống: 01 sản phẩm; nhóm dược liệu: 01 sản phẩm; nhóm thủ công mỹ nghệ và trang trí gia dụng: 02 sản phẩm. Năm 2019 có 19 sản phẩm được công nhận OCOP cấp tỉnh có 2 sản phẩm đạt mức phân hạng 4 sao và 17 sản phẩm đạt mức phân hạng 3 sao. Các sản phẩm sau khi được công nhận sẽ được sử dụng nhãn hiệu OCOP và thứ hạng sao đạt được in và dán trên bao bì sản phẩm theo đúng quy định. Năm 2020 các doanh nghiệp, HTX và hộ kinh doanh có sản phẩm được công nhận, xếp hạng sẽ tiếp tục hoàn thiện sản phẩm đảm bảo chất lượng theo quy định của sản phẩm OCOP và tiến tới đạt mức phân hạng cao hơn, dự kiến trong năm sẽ đưa thêm 25 sản phẩm vào bình xét xếp hạng.

6. Nhận xét đánh giá chung về tình hình chất lượng sản phẩm hàng hóa

6.1. Tình hình chất lượng sản phẩm, hàng hoá:

Tình hình chất lượng sản phẩm, hàng hoá 6 tháng đầu năm 2020 tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn có nhiều chuyển biến tích cực, sản phẩm hàng hoá đa dạng, phong phú, chất lượng ổn định và ngày được nâng cao, đặc biệt là các sản phẩm truyền thống của địa phương.

Chất lượng sản phẩm, hàng hoá đáp ứng yêu cầu về công bố, việc ghi nhãn hàng hoá, gắn dấu hợp quy CR đúng quy định. Tuy nhiên vẫn còn một số sản phẩm như: đồ chơi trẻ em, thiết bị điện chưa gắn dấu hợp quy và ghi nhãn đúng quy định, dày dếp, mỹ phẩm có xuất xứ từ nước ngoài không ghi nhãn phụ, nguyên liệu thực phẩm hết hạn sử dụng, một số mẫu rau, trái cây, chả, bánh đúc tồn tại các chất độc hại làm ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh và việc quản lý chất lượng hàng hoá gặp nhiều khó khăn.

6.2 Đánh giá chung:

6.2.1. Ưu điểm:

- Công tác tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa được các sở, ban, ngành quan tâm đáp ứng yêu cầu thực tiễn của địa phương.

- Hoạt động thanh kiểm tra về chất lượng sản phẩm, hàng hóa đã được các sở ngành xây dựng kế hoạch từ đầu năm và được thông nhất thông qua. Công tác thanh kiểm tra, giám sát chất lượng hàng hoá trong sản xuất, xuất nhập khẩu, lưu thông ra thị trường, đã kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm, góp phần răn đe, ngăn chặn đối với các đối tượng vì lợi nhuận cố tình vi phạm về chất lượng gây ảnh hưởng đến quyền lợi người tiêu dùng.

- Hoạt động tư vấn hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, công bố phù hợp; hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, bảo hộ thương hiệu, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, các mô hình đảm bảo chất lượng (ISO 9000, ISO 14000...) góp phần tạo điều kiện cho doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản, quảng bá sản phẩm, hàng hóa đảm bảo cạnh tranh trên thị trường.

- Hoạt động quản lý về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn Tỉnh từ công tác tham mưu ban hành văn bản, tuyên truyền phổ biến pháp luật, thanh kiểm tra, giám sát, kiểm soát cho đến hỗ trợ doanh nghiệp có nhiều tác động tích cực đến tình hình chất lượng hàng hóa trên địa bàn: hàng hóa đa dạng phong phú về mẫu mã, chất lượng và ghi nhãn tương đối ổn định, nhiều sản phẩm địa phương, sản phẩm truyền thống thực hiện công bố áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, TCCS tạo dựng lòng tin đối với người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh.

- Công tác tiếp nhận thông báo đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu đối với SPHH thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ KH&CN: 100% hồ sơ được xử lý đúng thời gian quy định; tỷ lệ giải quyết TTHC trực tuyến trên Cổng Thông tin một cửa quốc gia của Bộ KH&CN đạt 100%. Việc giải quyết TTHC trực tuyến trên Cổng Thông tin một cửa quốc gia mang lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp: đảm bảo tiết kiệm được thời gian, tiền của và công sức.

6.2.2. Tồn tại:

- Trước diễn biến phức tạp của Dịch Covid 19, Chính phủ ban hành giãn cách xã hội dẫn đến các hoạt động tổ chức hội thảo, hội nghị, tập huấn hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp luật cũng như công tác thanh tra kiểm tra gặp nhiều khó khăn đặc biệt là việc kiểm soát chất lượng sản phẩm hàng hóa trong bối cảnh kinh doanh online.

- Một số văn bản QPPL chưa phù hợp với điều kiện thực tiễn, thường xuyên thay đổi và chậm điều chỉnh dẫn đến khó khăn, lúng túng trong công tác kiểm tra xử lý: Quyết định số 20/2018/QĐ-TTg ngày 26/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ v/v Quy định quy định việc tiêu hủy thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu là thuốc lá giả thuốc lá không bảo đảm chất lượng và thí điểm bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu bảo đảm chất lượng để xuất khẩu ra nước ngoài, văn bản có hiệu lực thi hành từ ngày 15/6/2018 đến nay vẫn chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện; Thông tư liên tịch số 36/2012/TTLT-BCT-BCA-BTP-BYT-TANDTC-VKSNDTC Hướng dẫn xử lý vi phạm về kinh doanh rượu ngoại nhập lậu, sản phẩm thuốc lá và nguyên liệu thuốc lá nhập lậu quy định trong một vụ vi phạm có số lượng dưới 100 chai buộc tiêu hủy không thực tế và gây lãng phí; Khoản 3 Điều 31 Nghị định 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 không có hình thức sử phạt bổ sung, biện pháp

khắc phục hậu quả nên không xử lý hành vi vi phạm triệt để; một số mặt hàng chưa có văn bản hướng dẫn xử lý vi phạm như bộ phận sinh dục silicon, chất kích dục, hàng điện tử do nước ngoài sản xuất quá hạn sử dụng gây khó khăn trong quá trình kiểm tra, xử lý.

- Nhận thức về chất lượng sản phẩm, hàng hóa của một số tổ chức/cá nhân chưa cao; phương tiện máy phục thiết bị phục vụ hoạt động thanh tra kiểm tra còn thiếu đặc biệt là các thiết bị test nhanh gây ảnh hưởng nhiều đến công tác lấy mẫu để kiểm tra chất lượng.

- Một số sở, ngành, địa phương chưa quan tâm đến hoạt động báo cáo, cung cấp thông tin về công tác quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa, công khai tiếp nhận công bố hợp quy, tổ chức chứng nhận trên trang thông tin điện tử theo quy định tại Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định phối hợp quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị làm ảnh hưởng đến công tác tổng hợp báo cáo của đơn vị chủ trì dẫn đến chưa đánh giá toàn diện hoạt động quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa trên địa bàn toàn tỉnh.

7. Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị UBND tỉnh bố trí kinh phí nguồn sự nghiệp phục vụ cho công tác lấy mẫu, phân tích, kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa: xăng dầu, vàng trang sức mỹ nghệ, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi.

- Đề nghị các cơ quan chức năng tiếp nhận công bố hợp quy, tổ chức chứng nhận hợp quy thực hiện công bố công khai, kịp thời trên trang thông tin điện tử những thông tin về sản phẩm/lô hàng của các doanh nghiệp/hộ kinh doanh đã được chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy nhằm tạo thuận lợi cho các cơ quan chức năng thực hiện tra cứu khi cần thiết.

- Đề nghị các sở, ban, ngành tổ chức tập huấn về nghiệp vụ cho cán bộ chuyên quản cấp huyện, tạo điều kiện cho cán bộ quản lý có kiến thức cơ bản để hoàn thành tốt nhiệm vụ; thường xuyên mở các lớp tập huấn cho các đối tượng sản xuất và kinh doanh trên địa bàn về chất lượng sản phẩm hàng hóa, vệ sinh ATTP ... nhằm giúp họ nâng cao nhận thức trong lĩnh vực này và chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

- Đề các Sở, Ban, ngành địa phương thực hiện tốt công tác hỗ trợ doanh nghiệp theo Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị; Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020, Chương trình khuyến công đến 2020.

- Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động khảo sát, cảnh báo chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng năm trên địa bàn tỉnh phục vụ quản lý nhà nước, kính đề nghị các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo triển khai và bố trí kinh phí để thực hiện.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRONG THỜI GIAN ĐẾN

Để đảm bảo việc thực hiện Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa, Luật Tiêu chuẩn Quy chuẩn kỹ thuật... trong thời gian tới, kính đề nghị các sở, ban, ngành,

UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản QPPL về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2020; Đề xuất sửa đổi các văn bản QPPL của Chính phủ, Bộ ngành, địa phương và tổ chức triển khai thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chất lượng hàng hóa trên các phương tiện thông tin đại chúng và bằng nhiều hình thức khác.

3. Triển khai hiệu quả nội dung hỗ trợ doanh nghiệp theo Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị; Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020, Chương trình khuyến công đến 2020. Hoàn thành Đề án “ Xây dựng thí điểm mô hình chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2019-2021.

4. Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng trong hoạt động thanh tra, kiểm tra nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả của công tác đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng và gian lận thương mại; đặc biệt là các hành vi vi phạm về sở hữu trí tuệ, về nhãn hàng hoá, thương hiệu nhằm thúc đẩy tiến trình xây dựng và bảo vệ thương hiệu Việt Nam.

5. Xây dựng kế hoạch thanh tra kiểm tra, kế hoạch tổ chức khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại địa phương năm 2021 phục vụ công tác quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị 6 tháng đầu năm 2020 trên cơ sở tổng hợp từ số liệu báo cáo của các sở, ban, ngành, UBND các huyện (*danh sách theo phụ lục 5*) tính đến ngày 20/6/2020./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN (b/cáo);
- Tổng cục TĐC (b/cáo);
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Các Sở, ban, ngành ;
- UBND các huyện, TX, TP (b/cáo);
- Phòng KT-HT/KT các huyện, TP, TX;
- Lưu: VT, QLTCCL.

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Lân

Phụ lục 1

Danh mục các văn bản QPPL tham mưu ban hành trong 6 tháng đầu năm 2020
(Kèm theo Báo cáo số 82/BC-SKHCN ngày 06/7/2020 của Sở KH&CN)

STT	Số hiệu văn bản	Tên văn bản	Ngày ban hành	Cấp ban hành	Ngày có hiệu lực
01	Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND	Về việc bãi bỏ Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa về kiểm tra chất lượng; vệ sinh, an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu vào Khu Kinh tế-Thương mại đặc biệt Lao Bảo	12/5/2020	UBND tỉnh	22/5/2020
02	Quyết định	Quy định phân cấp cấp giấy phép xây dựng các công trình thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Dự thảo		
03	Quyết định	Quy định một số nội dung cấp giấy phép xây dựng có thời hạn;	Dự thảo		
04	Quyết định	Phân cấp quản lý, sử dụng hệ phố, hạ tầng kỹ thuật dưới hệ phố; cấp giấy phép xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật dưới hệ phố;	Dự thảo		
05	Quyết định	Quy định quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;	Dự thảo		
06	Quyết định	Quy định phân công, phân cấp về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.	Dự thảo		

Phụ lục 2
Tổng hợp kết quả kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa
trong sản xuất 6 tháng đầu năm 2020
(Kèm theo Báo cáo số 82/BC-SKHCN ngày 06/7/2020 của Sở KH&CN)

STT	Chủng loại hàng hóa được kiểm tra	Tổng số cơ sở kiểm tra	Số lô SPHH được kiểm tra	Số lượt cơ sở vi phạm	Số lượt cơ sở bị xử lý	Kết quả xử lý
1	Thịt chế biến (nem, chả)	51	51	1	1	
2	Nước mắm	32	32	0	0	
3	Cá khô	30	30	0	0	
4	Rau củ quả	05	05	0	0	
5	Vàng trang sức, mỹ nghệ	09	27	0	0	
6	Vật liệu công trình xây dựng	06	06	0	0	
	Tổng cộng	133	151	0	0	

Phụ lục 3
Tổng hợp kết quả kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa
trong lưu thông 6 tháng đầu năm 2019
(Kèm theo Báo cáo số 82/BC-SKHCN ngày 06/7/2020 của Sở KH&CN)

STT	Chủng loại hàng hóa được kiểm tra	Tổng số cơ sở kiểm tra	Số lô SPHH được kiểm tra	Số lượt cơ sở vi phạm	Số lượt cơ sở bị xử lý	Kết quả xử lý
1	Thịt tươi các loại	31	31	0	0	
2	Rau, củ, quả	222	222	02	0	02 mẫu rau có phát hiện dương tính với thuốc BVTV không được phép sử dụng trên rau theo TT 10/2019/TT-BNNNTNT
3	Trái cây	30	30	02	0	02 mẫu trái cây có phát hiện thuốc BVTV vượt giới hạn cho phép, đồng thời có phát hiện thuốc BVTV cấm sử dụng theo quy định của BNN PTNT
4	Rau (Măng, dưa, mít lát, mít)	57	57	0	0	
5	Thịt chế biến (nem, chả)	05	05	0	0	
6	Bánh đúc	02	2	01	0	Sản phẩm vô chủ
7	Thủy sản nuôi	91	91	0	0	
8	Thủy sản khai thác	65	65	0	0	
9	Ruốc	05	05	0	0	
10	Thức ăn thủy sản	03	03	-	-	Chờ kết quả kiểm nghiệm
11	Thịt tươi các loại	31	31	0	0	
12	Gas	12	21	0	0	
13	Mứt gừng, bánh béo, đường	82	82	0	0	
14	Thiết bị điện điện tử	03	290	02		Không lưu đủ hồ sơ công bố chất lượng
	Tổng cộng	639	935	07		

Phụ lục 4
Tổng hợp kết quả kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa
trong xuất khẩu, nhập khẩu 6 tháng đầu năm 2020
(Kèm theo Báo cáo số 82/BC-SKHCN ngày 06/7/2020 của Sở KH&CN)

STT	Chủng loại hàng hóa được kiểm tra	Tổng số cơ sở kiểm tra	Số lô SPHH được kiểm tra	Số lượt cơ sở vi phạm	Số lượt cơ sở bị xử lý	Kết quả xử lý
01	Thiết bị điện điện tử	03	12	0	0	
02	Thép (trừ thép làm cốt bê tông), dây điện	01	01	0	0	
03	Tổng cộng	04	13	0	0	

Phụ lục 5

Các sở, ban, ngành, địa phương báo cáo công tác quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa 6 tháng đầu năm 2020

STT	Đơn vị tham gia báo cáo	Ghi chú
1	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhận báo cáo
2	Sở Nông nghiệp Phát triển Nông thôn (Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm và thủy sản)	Nhận báo cáo
3	Sở Giao thông vận tải	Nhận báo cáo
4	Sở Xây dựng	Nhận báo cáo
5	Cục quản lý thị trường	Nhận báo cáo
6	Phòng Kinh tế- Hạ tầng huyện Hướng Hóa	Nhận báo cáo
7	Phòng Kinh tế- Hạ tầng huyện Triệu Phong	Nhận báo cáo

